TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN HTN** **TỈNH BÌNH THUẬN**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - H phúc**

Bản án số: 38/2025/HNGĐ-ST
Ngày: 13-6-2025.
Về việc: "Ly hôn, nuôi con"

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HTN, TỈNH BÌNH THUẬN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Nguyễn Hoài Tân.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Hoàng Văn Tâm;

2. Ông Nguyễn Thanh Phương;

- Th ký phiên tòa: Bà Phan Thị Hoa.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân HTN tham gia phiên toà: Bà Phạm Viết Diệu Trâm - Kiểm sát viên.

Ngày 13 tháng 6 năm 2025 tại trụ sở Tòa án nhân dân HTN xét xử sơ thẩm công khai vụ án Hôn nhân và Gia đình thụ lý số: 69/2025/TLST - HNGĐ ngày 28 tháng 3 năm 2025 về tranh chấp "*Ly hôn, nuôi con*" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 07/2025/QĐXX-HNGĐ ngày 05 tháng 5 năm 2025 và Quyết định hoãn phiên tòa số: 16/2025/HNGĐST-QĐ ngày 28/5/2025 giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn*: **Bà Lê Thị H - sinh năm 1979** *(vắng mặt)*

- *Bị đơn*: **Ông Lê Văn Trúc Th - sinh năm 1976** *(vắng mặt)*

Cùng địa chỉ: thôn LS, xã TL, huyện HTN, tỉnh Bình Thuận.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Quá trình giải quyết vụ án, nguyên đơn là bà Lê Thị H trình bày: bà và ông Lê Văn Trúc Th quen biết yêu thương nhau, chung sống với nhau và đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã TL, huyện HTN, tỉnh Bình Thuận vào năm 2007. Sau khi kết hôn bà và ông Th sống H phúc trong thời gian đầu, nhưng thời gian gần đây giữa hai người phát sinh mâu thuẫn và bất đồng dù đã cố gắng giải quyết nhưng vẫn không thể nào cải thiện được mối quan hệ. Mâu thuẫn chủ yếu là ông Th thường xuyên chửi bới, không quan tâm đến bà, vì gia đình bà đã có gắng hàn gắn để chung sống nhưng ông Lê Văn Trúc Th không thay đổi. Hiện nay tình cảm hai bên không còn, hai bên đã sống ly thân từ năm 2017 cho đến nay. Để giải thoát cho nhau lên bà làm đơn yêu cầu được ly hôn với ông Lê Văn Trúc Th.

Về con chung: bà và ông Th có 02 con chung chưa thành niên tên Lê Thị Trúc

L, sinh ngày 01/8/2009 và Lê Thị Trúc L, sinh ngày 10/7/2007. Sau khi ly hôn bà có yêu cầu được tiếp tục chăm sóc, nuôi dưỡng cháu Lê Thị Trúc L - sinh ngày 01/8/2009 và giao cho ông Lê Văn Trúc Th chăm sóc, nuôi dưỡng cháu Lê Thị Trúc L - sinh ngày 10/7/2007. Bà không yêu cầu ông Th cấp dưỡng tiền nuôi con chung và bà cũng không phải cấp dưỡng tiền nuôi con chung cho ông Th. Hiện nay cháu Lê Thị Trúc L đang ở với bà Lê Thị H, còn cháu cháu Lê Thị Trúc L đang ở với ông Lê Văn Trúc Th.

Về tài sản chung: tự thỏa thuận, không yêu cầu tòa án giải quyết.

Về nợ chung: không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Trong quá trình giải quyết vụ án (lấy lời khai, công khai chứng cứ, hòa giải) bị đơn là ông Lê Văn Trúc Th không hợp tác, không đến Tòa án để trình bày mặc dù đã được tống đạt và triệu tập hợp lệ nhiều lần do vậy không tiến hành lấy lời khai và hòa giải được.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện HTN phát biểu ý kiến:

Trong quá trình giải quyết Thẩm phán được phân công giải quyết vụ án đã thực hiện các thủ tục đúng các quy định của pháp luật tố tụng dân sự.

Tại phiên tòa, Hội đồng xét xử thực hiện đúng theo các quy định của pháp luật tố tụng dân sự về phiên tòa sơ thẩm, thành phần Hội đồng xét xử đúng theo quyết định đưa vụ án ra xét xử.

Nguyên đơn thực hiện đúng các quy định của pháp luật tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án; bị đơn chưa thực hiện đúng các quy định của pháp luật tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án.

Về nội dung vụ án:

Về hôn nhân: Đề nghị Tòa án nhân dân HTN chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn bà Lê Thị H, cho bà Lê Thị H được ly hôn với ông Lê Văn Trúc Th.

- Về tài sản chung, nợ chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết nên đề nghị HĐXX không xem xét.

- Về con chung: Xét thấy, nguyện vọng các cháu Lê Thị Trúc Ly sau khi ba mẹ ly hôn được ở với mẹ; cháu Lê Thị Trúc L sau khi ba mẹ ly hôn được ở với ba. Bà Lê Thị H cũng có nguyện vọng sau khi ly hôn được trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng cháu L. Do vậy, đề nghị HĐXX giao cháu cháu Lê Thị Trúc L - sinh ngày 01/8/2009 cho bà Lê Thị H chăm sóc, nuôi dưỡng. Giao cháu Lê Thị Trúc L - sinh ngày 10/7/2007 cho ông Lê Văn Trúc Th chăm sóc, nuôi dưỡng đến khi trưởng thành.

- Về cấp dưỡng tiền nuôi con chung: Nguyên đơn bà Lê Thị H không có yêu cầu cấp dưỡng tiền nuôi con chung nên đề nghị HĐXX không xem xét.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về thẩm quyền giải quyết vụ án: Nguyên đơn bà Lê Thị H nộp đơn xin ly hôn với ông Lê Văn Trúc Th (có địa chỉ tại thôn LS, xã TL, huyện HTN, Bình Thuận), căn cứ theo quy định tại khoản 1 điều 28; điểm a Khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015, vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện HTN, tỉnh Bình Thuận.

[2] Về việc xét xử vắng mặt đương sự: Nguyên đơn bà Lê Thị H có đơn xin xét xử vắng mặt; bị đơn là ông Lê Văn Trúc Th đã được Tòa án triệu tập hợp lệ lần thứ 2 nhưng vắng mặt không có lý do. Căn cứ vào Khoản 2 Điều 227, Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015, Tòa án tiến hành xét xử vụ án theo quy định.

[3] Về yêu cầu khởi kiện:

[3.1] Về yêu cầu ly hôn của nguyên đơn: Trong đơn khởi kiện và biên bản lấy lời khai bà Lê Thị H yêu cầu Tòa án nhân dân huyện HTN giải quyết cho bà được ly hôn với ông Lê Văn Trúc Th. Với các tài liệu, chứng cứ thu thập trong quá trình giải quyết vụ án đã thể hiện giữa nguyên đơn và bị đơn đã xảy ra nhiều bất đồng, mâu thuẫn trong thời gian dài; giữa vợ chồng đã xảy ra nhiều mâu thuẫn, cãi vã, hiện nay hai bên đã không còn quan tâm chăm sóc cho nhau, mạnh ai nấy sống, hai người đã sống ly thân từ năm 2017. Hơn thế nữa Tòa án đã tống đạt hợp lệ nhiều lần triệu tập và tiến hành mở các phiên hòa giải nhưng ông Th đều vắng mặt, cho thấy ông Th cũng không có thiện chí hàn gắn tình cảm với bà H.

Như vậy, có thể khẳng định rằng tình trạng hôn nhân giữa bà Lê Thị H và ông Lê Văn Trúc Th đã trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được. Căn cứ theo quy định tại khoản 1 Điều 56 của Luật hôn nhân và gia đình năm 2014, chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của nguyên đơn bà Lê Thị H.

[3.2] Về con chung: bà Lê Thị H và ông Lê Văn Trúc Th có 02 con chung chưa thành niên tên Lê Thị Trúc L, sinh ngày 01/8/2009 và Lê Thị Trúc L, sinh ngày 10/7/2007. Hiện nay cháu Lê Thị Trúc L đang ở với bà H, còn cháu Lê Thị Trúc L đang ở với ông Th. Nguyện vọng của cháu Ly nếu ba mẹ ly hôn sẽ tiếp tục được ở với mẹ, còn cháu Linh sẽ tiếp tục được ở với ba. Sau khi ly hôn bà H cũng muốn tiếp tục được chăm sóc, nuôi dưỡng cháu Lê Thị Trúc L - sinh ngày 01/8/2009 và đề nghị giao cho ông Lê Văn Trúc Th chăm sóc, nuôi dưỡng cháu Lê Thị Trúc L - sinh ngày 10/7/2007. Bà không yêu cầu ông Th cấp dưỡng tiền nuôi con chung và bà cũng không cấp dưỡng tiền nuôi cháu L cho ông Th.

Do vậy, để đảm bảo cho các cháu cuộc sống ổn định, phát triển tâm sinh lý bình Thờng HĐXX giao con chung Lê Thị Trúc L - sinh ngày 10/7/2007 cho ông Lê Văn Trúc Th chăm sóc, nuôi dưỡng cháu đến khi trưởng thành. Tiếp tục giao cháu Lê Thị Trúc L - sinh ngày 01/8/2009 cho bà Lê Thị H chăm sóc, nuôi dưỡng đến khi trưởng thành.

[3.3] Về cấp dưỡng tiền nuôi con chung: Nguyên đơn không có yêu cầu cấp dưỡng tiền nuôi con chung. Bị đơn trong quá trình giải quyết vụ án không gửi ý kiến về vấn đề cấp dưỡng tiền nuôi con chung do vậy được coi là các đương sự không có yêu cầu về tiền cấp dưỡng nuôi con chung. Sau này, nếu có phát sinh tranh chấp về tiền cấp dưỡng nuôi con chung thì các đương sự có quyền khởi kiện trong vụ án dân sự khác.

[3.4] Về tài sản và nghĩa vụ chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết nên HĐXX không xem xét.

[4] Về án phí: Bà Lê Thị H phải chịu án phí dân sự sơ thẩm đối với yêu cầu ly hôn theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ vào:

- Khoản 1 điều 28; điểm a Khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 điều 39, Điều 143, 144, Điều 227, 228 và Điều 266, 267 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015.

- Điều 56, 81, 82, 83, 84 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014.

- Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Tuyên xử:

1. Về hôn nhân: chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn bà Lê Thị H, bà Lê Thị H được ly hôn với ông Lê Văn Trúc Th.

2. Về con chung: Giao con chung tên Lê Thị Trúc L - sinh ngày 10/7/2007 cho ông Lê Văn Trúc Th chăm sóc, nuôi dưỡng cháu đến khi trưởng thành. Tiếp tục giao cháu Lê Thị Trúc L - sinh ngày 01/8/2009 cho bà Lê Thị H chăm sóc, nuôi dưỡng đến khi trưởng thành.

Người trực tiếp nuôi con cùng các thành viên gia đình không được cản trở người không trực tiếp nuôi con trong việc thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con. Việc thay đổi người trực tiếp nuôi con sau khi ly hôn được thực hiện theo quy định cua pháp luật.

3. Về cấp dưỡng tiền nuôi con chung: Nguyên đơn không có yêu cầu cấp dưỡng tiền nuôi con chung. Bị đơn trong quá trình giải quyết vụ án không gửi ý kiến về vấn đề cấp dưỡng tiền nuôi con chung do vậy được coi là các đương sự không có yêu cầu giải quyết về tiền cấp dưỡng nuôi con chung. Sau này, nếu có phát sinh tranh chấp về tiền cấp dưỡng nuôi con chung thì các đương sự có quyền khởi kiện trong vụ án dân sự khác.

4. Về án phí: Bà Lê Thị H phải chịu 300.000 đồng *(Ba trăm ngàn đồng)* án phí dân sự sơ thẩm, nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí sơ thẩm dân sự đã nộp là 300.000 đồng theo biên lai số 0004928 ngày 20/3/2025 của Chi cục thi hành án dân sự huyện HTN. Bà Lê Thị H đã nộp đủ án phí dân sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: Nguyên đơn, bị đơn vắng mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của Bộ luật Tố tụng Dân sự./.

Nơi nhận:
- VKSND huyện HTN;
- Chi cục THA dân sự huyện HTN;
- UBND xã TL, huyện HTN;
- Các đương sự;
- Lưu: hồ sơ vụ án.

TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Hoài Tân